

Số: **4382** /TCT- CS
V/v miễn giảm tiền SDDPNN.

Hà Nội, ngày **04** tháng **10** năm 2023

Kính gửi: Công ty Liên doanh TNHH KCN Việt Nam – Singapore.
(Đ/c: Số 8, Đại lộ Hữu Nghị, KCN Việt Nam – Singapore, P. Bình Hòa,
TP. Thuận An, tỉnh Bình Dương)

Trả lời văn bản số 05-23/CSD/VSIP ngày 21/7/2023 của Công ty Liên doanh TNHH KCN Việt Nam – Singapore (Công ty VSIP) về việc miễn giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (SDDPNN) trong các khu công nghiệp của VSIP, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về chính sách thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 153/2011/TT-BTC ngày 11/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp quy định về miễn thuế SDDPNN:

“Điều 10. Miễn thuế.

1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư); dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; dự án đầu tư thuộc lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư) tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng trên 50% số lao động là thương binh, bệnh binh.

Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư), lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư), địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.”

Tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 153/2011/TT-BTC nêu trên quy định về giảm thuế SDDPNN:

“Điều 11. Giảm thuế

Giảm 50% số thuế phải nộp trong các trường hợp sau:

1. Đất của dự án đầu tư thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư; dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đất của doanh nghiệp sử dụng từ 20% đến 50% số lao động là thương binh, bệnh binh.

Danh mục lĩnh vực khuyến khích đầu tư (ưu đãi đầu tư), lĩnh vực đặc biệt khuyến khích đầu tư (đặc biệt ưu đãi đầu tư), địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội

khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.”

Tại khoản 2 Điều 13 Luật Đầu tư năm 2020 quy định:

“2. Trường hợp văn bản pháp luật mới được ban hành quy định ưu đãi đầu tư thấp hơn ưu đãi đầu tư mà nhà đầu tư được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được tiếp tục áp dụng ưu đãi đầu tư theo quy định trước đó cho thời gian hưởng ưu đãi còn lại của dự án”

Tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP quy định:

“1. Trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được ban hành có quy định làm thay đổi ưu đãi đầu tư đang áp dụng đối với nhà đầu tư trước thời điểm văn bản đó có hiệu lực, nhà đầu tư được bảo đảm thực hiện ưu đãi đầu tư theo quy định tại Điều 13 của Luật Đầu tư.”

Căn cứ các quy định trên thì nguyên tắc miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp tại Thông tư số 153/2011/TT-BTC được thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư. Trường hợp Công ty VSIP vướng mắc trong việc xác định đối tượng được hưởng ưu đãi khi pháp luật về đầu tư có sự thay đổi, quy định về việc bảo đảm thực hiện ưu đãi đầu tư, đề nghị Công ty có văn bản kèm theo hồ sơ gửi cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư để được giải đáp theo đúng thẩm quyền.

2. Về hồ sơ miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp

Tại khoản 1 Điều 57 Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý thuế quy định:

“Điều 57. Thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế đối với thuế sử dụng đất phi nông nghiệp quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 52 Thông tư này

1. Đối với trường hợp miễn thuế, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp, trừ trường hợp miễn tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với hộ gia đình, cá nhân có số thuế phải nộp hằng năm từ 50.000 VNĐ (50 nghìn đồng) trở xuống; hồ sơ miễn giảm bao gồm:

a) Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/MGTH ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;

b) Bản sao các giấy tờ liên quan đến thửa đất chịu thuế như: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Quyết định giao đất, Quyết định hoặc Hợp đồng cho thuê đất, Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất;

c) Bản sao Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Thủ trưởng cơ quan thuế (nơi trực tiếp quản lý thửa đất) căn cứ vào hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế quy định tại khoản này để xác định số tiền thuế sử dụng

đất phi nông nghiệp được miễn, giảm và quyết định miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp cho người nộp thuế theo kỳ tính thuế.”

Căn cứ quy định trên thì một trong số các giấy tờ cần có trong hồ sơ miễn thuế, giảm sử dụng đất phi nông nghiệp của doanh nghiệp là bản sao Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (chứng minh doanh nghiệp thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư).

Tổng cục Thuế trả lời đề Công ty Liên doanh TNHH KCN Việt Nam – Singapore biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục QLCS, Vụ PC (BTC);
- Phó TCTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Vụ PC (TCT);
- Cục Thuế tỉnh Bình Dương;
- Website TCT;
- Lưu: VT, CS (2b).

(3;6)

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VIỆC TÀI CHÍNH VÀ VỤ CHÍNH SÁCH



Hoàng Thị Hà Giang